\*4 Quy Luật Của Tư Duy

**1.Quy luật đồng nhất**

-Yêu cầu 1: Phải có khái niệm thồng nhất về các đối tượng mà ta đang tư duy về

Chúng -> Phải nắm vững bản chất hoặc cách hiểu thống nhất về đối tượng để tránh nhầm lẫn các đối tượng với nhau.

-Yêu cầu 2: các sự vật hiện tượng, tư tưởng giống nhau về bản chất thì phải đồng nhất. ngược lại, các sự vật, hiện tượng khác nhau về bản chất thì tách biệt.

=>cơ sở đồng nhất hay phân tách:

Bản chất của sự vật hiện tượng.

-Yêu cầu 3: Không được đánh tráo tư tượng, khái niệm, đối tượng.

>”Đánh tráo” khái niệm: là sự cố ý hoán đổi khái niệm khác có hình thức tương đương nhằm làm cho người tiếp nhận có nguy cơ nhận thức sai lầm.

-Yêu cầu 4: Ý nghĩa, tư tưởng tái tạo phải đồng nhất (về mặt bản chất) với ý nghĩa, tư tưởng ban đầu. (tức là khi mình kể lại sự việc, hiện tượng gì đó chúng ta đc phép sai lệnh một chúng xíu, không kể giống nguyên văn cũng đc nhưng sự việc đó phải đúng về mặt bản chất.)

\*Một số biểu hiện vi phạm yêu cầu 4:

+Thêm;

+Bới (cắt, xén)

+Thay đổi vị trí từ, câu, dấu câu;

+Giải thích vb sai;

+Dịch thuật sai;

....

-Yêu cầu 5: câu chữ dùng để diện đạt phản ánh tuyệt đối chính xác nội dung tư tưởng. Cần thận trọng kiểm tra để đảm bảo một hình thức ngôn ngữ xác định chỉ nội dung chứa một nội dung ngữ nghĩa duy nhất.

**2.Quy luật phi mâu thuẫn.**

-K/n: **hai tư tưởng mâu thuẫn** nhau phản ánh cùng một đối tượng trong cùng một thời gian và cùng một mối quan hệ thì không thể đồng thời đúng.

-Không thể có chuyện tư tưởng A và tử tưởng không A đồng thời đúng.

-Yêu cầu 1: Không được có mâu thuẫn logic trực tiếp trong tư duy => không được đồng thời khẳng định và phủ định 1 ý tưởng nào đó.

-Yêu cầu 2: không được đồng thời khẳng định tư tưởng và phủ định hệ quả tất yếu của điều vừa khẳng định đó.

Nghĩa là:

+Khẳng định tư tưởng đồng thời khẳng định hệ quả được tạo ra tất yếu từ tư tưởng đó.

+phủ định tư tưởng đồng thời phủ định luôn hệ quả tất yếu có được từ tư tưởng trước đó.

-Yêu cầu 3:Không được đồng thời khẳng định cho đối tượng hai thuộc tính mà chúng loại trừ nhau trong thực tế.

**3.Quy luật triệt tam.**

-K/n: một tư tưởng phản ánh về một đối tượng xác định thì phải mang giá trị logic xác định, hoặc đúng, hoăc sai, hoặc có, hoặc không chứ không có trường hợp thứ 3 nào khác.

**4.Quy luật lý do đầy đủ.**

-K/n: một tư tưởng chỉ được công nhận là đúng khi có đủ căn cứ xác đáng chứng minh chỉ tính đúng của nó.

-Tức là khi chứng minh 1 đều gì đó thì phải có căn cứ và căn cứ đó phải đúng, xác đáng.

A B (có A vì có B)

A: là căn cứ xác đáng B: là tư tưởng cần chứng minh.

-Yêu cầu 1: chỉ được sử dụng các sự kiện có thật và có quan hệ nhân quả với sự kiện đạng được xem xét làm căn cứ cho việc lý giải vấn đề. Trong pháp luật, chúng phải được thu thập theo trình tự, thủ tục nhất định.

-Yêu cầu 2: chỉ được sử dụng các tư tưởng mà tính đúng đã được khoa học chứng minh hay thực tế kiểm nghiệm là đúng hoặc pháp luật quy định dùng làm luận cứ cho việc chứng minh.

**Biểu hiện vi phạm:**

+Tư tưởng sai.

+Tính đúng của tư tưởng đang gây tranh cãi.

+Tư tưởng không có giá trị đúng ở hiện tại.

+Tư tưởng cá nhân.

+Tư tưởng số đông.

+Tư tưởng không được quy định dùng làm chứng minh trong pháp luật.